

Số: 99/2019/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 19 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 139/2019/TLST - HNGĐ ngày 13/3/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đào T, sinh năm 1985

Trú tại: Số 6 khu C Tập thể V, ngõ 1194/61 đường L, phường L, quận Đ, Thành phố H.

Chị Nguyễn Bích P, sinh năm 1985

Trú tại: Số 14 đường H, tổ 21 phường M, quận C, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Đào T và chị Nguyễn Bích P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận C, Thành phố H ngày 19/11/2009, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Đào T và chị Nguyễn Bích P phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đào T và chị Nguyễn Bích P.

[2] Về con chung: Anh Đào T và chị Nguyễn Bích P thừa nhận anh chị có 03 con chung là các cháu Đào Duy Hà L, sinh ngày 30/5/2010; cháu Đào M, sinh ngày 07/02/2014 và cháu Đào Minh V, sinh ngày 28/9/2015. Sau ly hôn, anh T và chị P thỏa thuận các con chung sẽ do chị Nguyễn Bích P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đào T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đào Duy Hà L và cháu Đào M 3.000.000 đồng/ 1 tháng/ 1 cháu; cấp dưỡng nuôi cháu Đào Minh V 4.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 3 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh Đào T và chị Nguyễn Bích P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét. Vợ chồng tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

[4] Về vay nợ: Anh Đào T và chị Nguyễn Bích tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Bích P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào T và chị Nguyễn Bích P.

- Về con chung: Anh Đào T và chị Nguyễn Bích P thừa nhận anh chị có 03 con chung là các cháu Đào Duy Hà L, sinh ngày 30/5/2010; cháu Đào M, sinh ngày 07/02/2014 và cháu Đào Minh V, sinh ngày 28/9/2015. Sau ly hôn, các con chung sẽ do chị Nguyễn Bích P trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đào T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đào Duy Hà L và cháu Đào M 3.000.000 đồng/ 1 tháng/ 1 cháu; cấp dưỡng nuôi cháu Đào Minh V 4.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 3 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Đào T và chị Nguyễn Bích P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

Anh Đào T và chị Nguyễn Bích P tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn..

- Về nợ: Anh Đào T và chị Nguyễn Bích P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Bích P chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị Nguyễn Bích P đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0006811 ngày 13/3/2019) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS quận C;
- UBND p. M, q.C;
- Thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn